|  |
| --- |
| **BỆNH VIỆN BẠCH MAI****TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ BẠCH MAI**D:\QUẢN LÝ ĐÀO TẠO\ĐÀO TẠO\LOGO\Quy chuan Logo Cao Dang y Bach Mai_nho.jpg**HỒ SƠ DẠY - HỌC TÍCH HỢP** **Mô đun 5: KỸ THUẬT ĐIỀU DƯỠNG (MĐ5)****Tên bài : KỸ THUẬT TIÊM BẮP NÔNG (Mã bài: MĐ5.10 )****Giáo viên : LÊ THỊ KIM THOA****Hà Nội, tháng năm 2018** |

**MỤC LỤC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** |  | **Trang** |
|  | Mục lục |  |
|  | Chương trình học phần điều dưỡng cơ sở  |  |
|  | Giáo án  |  |
|  | Tài liệu tham khảo |  |
|  | Đề cương chi tiết |  |
|  | Phụ lục 1: Bảng kiểm:  |  |
|  | Phụ lục 2: Mẫu phiếu chăm sóc |  |
|  | Phụ lục 3: Tình huống lâm sàng và hướng dẫn tự học |  |
|  | Phụ lục 4: Hướng dẫn trả lời tình huống tự học |  |

**CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC ĐIỀU DƯỠNG CƠ SỞ**

Đối tượng: ĐIỀU DƯỠNG CAO ĐẲNG

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **TÊN BÀI HỌC** | **Số giờ** |
| 1 |  |  |
| 2 |  |  |
| 3 |  |  |
|  |  |  |
| 10 | KỸ THUẬT TIÊM BẮP NÔNG | 02 |
| 11 |  |  |
| 12 |  |  |
|  |  |  |
| 24 |  |  |
| 25 |  |  |
| 26 |  |  |
|  | **Tổng số** |  |

# GIÁO ÁN DẠY-HỌC

Mô đun: **Kỹ thuật** **Điều dưỡng**

Tên bài học: **Kỹ thuật tiêm bắp nông**

Số tiết:  **02 giờ**

Ngày giảng: ……./...**/2018**

Giáo viên: **Lê Thị Kim Thoa**

**I. PHẦN GIỚI THIỆU**

**1. Vị trí của bài học trong chương trình**:

Đây là bài học thứ 10 trong chương trình mô đun Kỹ thuât điều dưỡng (MĐ5) dành cho đối tượng điều dưỡng cao đẳng.

Bài học kỹ thuật tiêm bắp nông được thực hiện ở thời điểm học kỳ II năm thứ nhất.

**2. Ý nghĩa bài học**

Sau khi học xong bài này sinh viên vận dụng được hiểu biết về mục đích, áp dụng để thực hiện KT trên NB giả định. Giải thích được mục đích, chỉ định, chống chỉ định, các tai biến khi thực hiện kỹ thuật, cách đề phòng và xử trí các tai biến trong và sau khi thực hiện kỹ thuật. Tiến hành được kỹ thuật tiêm bắp nông theo đúng quy trình trong tình huống lâm sàng. Thể hiện được thái độ ân cần, tôn trọng trong giao tiếp và thiết lập được môi trường CSNB an toàn trong các tình huống dạy học cụ thể tại các phòng TH.

**II. CHUẨN ĐẦU RA/MỤC TIÊU BÀI HỌC**

*Sau buổi học, sinh viên có khả năng:*

1. Giải thích được lý do thực hiện được kỹ thuật tiêm bắp nông theo đúng quy trình trên người bệnh giả định.(CĐRMĐ 1).
2. Thiết lập được môi trường chăm sóc người bệnh an toàn trong các tình huống dạy học cụ thể (CĐRMĐ 2).
3. Thực hiện được KT tiêm bắp nông trên mô hình theo đúng quy trình trong tình huống lâm sàng (CĐRMĐ 1,2,3,4,5).
4. Biết được cách theo dõi, phát hiện, dự phòng và xử trí các tai biến có thể xảy ra trong và sau khi thực hiện kỹ thuật trong các tình huống dạy học cụ thể. (CĐRMĐ 4,5).
5. Thể hiện được thái độ ân cần khi giao tiếp, tôn trọng người bệnh và người nhà trong các tình huống dạy học cụ thể tại các phòng thực hành (CĐRMĐ 5).
6. Thể hiện được tính tích cực trong học tập. Có khả năng độc lập và phối hợp tốt trong làm việc nhóm. Quản lý thời gian, tự tin phát biểu trong môi trường học tập. (CĐRMĐ 6).

**III. CHUẨN BỊ**

1. **Giáo viên**
* Cung cấp tài liệu, tình huống lâm sàng, câu hỏi yêu cầu cho sinh viên
* Hướng dẫn cho sinh viên tự học trước khi đến lớp
* Nghiên cứu sản phẩm tự học của sinh viên trước buổi giảng
* Chuẩn bị đầy đủ phương tiện, vật liệu dạy học: dụng cụ, quy trình, video, mô hình giả định. Máy tính, màn chiếu, bảng phấn
* Soạn giáo án giảng dạy.
* Áp dụng các phương pháp giảng dạy: Tích hợp lý thuyết và thực hành, lớp học đảo chiều, giải quyết tình huống, hướng dẫn cầm tay chỉ việc.
1. **Sinh viên**
* Nghiên cứu Giải phẫu – Sinh lý phần có liên quan đến bài học tiêm bắp nông
* Nghiên cứu tài liệu, nghiên cứu tình huống và trả lời các câu hỏi theo yêu cầu của giáo viên trong các tình huống. (Sử dụng giấy A1 hoặc A0 để trả lời câu hỏi, Viết tên SV trong nhóm vào giấy A1 hoặc A0)
* Xem video các kỹ thuật điều dưỡng, nghiên cứu bảng kiểm để tìm ra bước quan trọng, bước khó, bước dễ sai lỗi, tai biến.
* Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học và học nhóm.
* Mạnh dạn liên hệ với giảng viên (cố vấn học tập) để được tư vấn, hỗ trợ về vấn đề tự học, tự nghiên cứu qua các địa chỉ Email, gọi điện ...
* Gửi sản phẩm tự học đến địa chỉ Email: SPTH\_KTDD\_MĐ5@gmail.com. Tiêu đề: KTDD\_MĐ5.10
* Chuẩn bị các phương tiện trình bày, thảo luận nhóm khi đến lớp (bài chiếu slide hoặc bài viết ra giấy A1 hoặc A0)
* Phân công người trình bày (luân phiên nhau).)
* Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm/bài tập và mỗi cá nhân được nhóm đánh giá.
* Mỗi bài chuẩn bị bài tập nhóm cần có trưởng nhóm; thư ký; báo cáo viên; người theo dõi thời gian.

**IV. TIẾN TRÌNH LÊN LỚP**

1. **Ổn định tổ chức**: **01 phút**
* Kiểm tra sĩ số lớp học: ..............................................................................................
* Nội dung nhắc nhở học sinh (nếu có): ......................................................................
1. **Kế hoạch chi tiết**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung****hướng dẫn** | **Thời gian (phút)** | **Phương pháp** | **Phương tiện,****đồ dùng** |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của SV** |
|  | 1 | 2 | 4 | 5 | 6 |
| 1. **HƯỚNG DẪN MỞ ĐẦU**

**Mở bài** |  |  |  |
| 1 | **Giới thiệu vào bài** | 01 | Thuyết trình minh họa bằng hình ảnh. | Quan sát, lắng nghe  | Máy tính, Projector |
| **2** | **Mục tiêu học tập** | 02 | Thuyết trình giải thích mục tiêu | Nghe, hiểu | Bảng mục tiêu khổ giấy A0 |
|  **Nội dung** |
| **3** | **Báo cáo sản phẩm tự học và bổ sung kiến thức** |
| 3.1 | Câu hỏi 1: Em hảy nêu định nghĩa, chỉ định, chống chỉ định của kỹ thuật tiêm bắp nông? | 3 | Chiếu các tình huống LSMời 1 nhóm lên trình bày kết quả và giải thích.Nhận xét, bổ sung và tổng kết. | 01 SV đại diện cho nhóm lên trình bày kết quảSV khác nghe và nhận xét.Nghe, hiểu, ghi chép | Máy chiếu.Máy tínhHoặc bảng A0, A1 |
| 3.2 | Câu hỏi 2: Em hãy xác định vị trí tiêm bắp nông (có minh hoạ bằng hình ảnh và giải thích). Em hãy chuẩn bị dung cụ để thực hiện kỹ thuật? | 3 | Chiếu các tình huống LSMời 1 nhóm lên trình bày kết quả và giải thích.Nhận xét, bổ sung và tổng kết. | 01 SV đại diện cho nhóm lên trình bày kết quảSV khác nghe và nhận xét.Nghe, hiểu, ghi chép | Máy chiếu.Máy tínhHoặc bảng A0, A1 |
| 3.3 | Câu hỏi 3: Anh/ chị hãy nêu các tai biến có thể xảy ra khi thực hiện kỹ thuật tiêm bắp nông cho NB, cách phát hiện, đề phòng và xử trí các tai biến đó như thế nào?  | 3 | Chiếu các tình huống LSMời 1 nhóm lên trình bày kết quả và giải thích.Nhận xét, bổ sung và tổng kết. | 01 SV đại diện cho nhóm lên trình bày kết quảSV khác nghe và nhận xét.Nghe, hiểu, ghi chép | Máy chiếu.Máy tínhHoặc bảng A0, A1 |
| 3.4 | Câu hỏi 4: Sau khi tiêm bắp nông người bệnh H có biểu hiện khó thở, vã mồ hôi, mạch nhanh nhỏ, huyết áp thấp 90/60 mmHg. Theo em bệnh nhân H có thể đã bị tai biến nào? Cách xử trí? | 3 | Chiếu các tình huống LSMời 1 nhóm lên trình bày kết quả và giải thích.Nhận xét, bổ sung và tổng kết. | 01 SV đại diện cho nhóm lên trình bày kết quảSV khác nghe và nhận xét.Nghe, hiểu, ghi chép | Máy chiếu.Máy tínhHoặc bảng A0, A1 |
| 3.5 | Câu hỏi 5: Anh/chị hãy thực hiện giao tiếp với NB? Anh/ chị hãy thiết lập điều kiện an toàn và các yêu cầu để thực hiện kỹ thuật tiêm bắp nông cho NB? | 3 | Chiếu các tình huống LSMời 1 nhóm lên trình bày kết quả và giải thích.Nhận xét, bổ sung và tổng kết. | 01 SV đại diện cho nhóm lên trình bày kết quảSV khác nghe và nhận xét.Nghe, hiểu, ghi chép | Máy chiếu.Máy tínhHoặc bảng A0, A1 |
| 3.6 | Bổ sung kiến thức | 10 | Trình bày | NgheTrả lời câu hỏi | Máy chiếu.Máy tínhHoặc bảng Ao, A1 |
| **4.Thực hành** |
| 4.1 | Trình bày sản phẩm tự học:* Nhận xét, đánh giá về quy trình kỹ thuật và video
* Chỉ ra các bước quan trọng của QTKT
* Chỉ ra những thao tác khó, khó thực hiện được sau khi xem video.
* Chỉ ra những bước dễ sai lỗi gây tai biến hoặc cho kết quả không chính xác.
* Làm thử
 | 5 | Mời đại diện nhóm lên trình bàyLắng nghe, quan sátBổ sungMời 1 sv làm các bước đơn giản bước 1 đến bước 6Nhận xét, giải thích | 01 SV đại diện cho nhóm lên trình bày kết quảSV khác nghe và nhận xét.Nghe, hiểu, ghi chépMột SV thực hiện, các SV khác quan sát, nhận xét.Quan sát, nghe, hiểu, ghi chép nhanh.Suy nghĩ, trả lờiNghe, hiểu | Bảng kiểmMáy chiếuHoặc bảng Ao, A1Người đóng thếMô hìnhDụng cụ |
| 4.2 | Giới thiệu dụng cụ | 04 | Mời một sinh viên lên chỉ dụng cụ, chuẩn bịNhận xét và bổ sung | Quan sát, Nghe, hiểu | Dụng cụ, hồ sơ bệnh án |
| 4.2 | Thực hiện các bước kỹ thuật tiêm bắp nôngChuẩn bị người bệnh | 04 | Đưa ra một tình huống và mời sinh viên tham gia đóng vai người bệnhNhận xét | Tham gia đóng vai chuẩn bị người bệnhSV khác quan sát và nhận xét | NB giả định |
| 06 | Yêu cầu SV thực hiện các bước của KT thông qua việc tự học và xem video | Thực hiện KTQuan sát, đánh giá | Quy trìnhDụng cụNgười đóng thế |
| 10 | GV làm mẫu các bước và có giải thích. |  | - Quy trình, mô hình, dụng cụCâu hỏi  Máy tính, Projector |
| 4 | Xem video: Kỹ thuật tiêm bắp nông | 06 | Chiếu video.Quan sát  | Nghe hướng dẫnXem videoGhi chép nhanh | QTKT, máy tính, máy chiếu, loa nghe, video |
| 7 | Các điểm cần lưu ý trong bài họcGiải đáp thắc mắcXử trí tình huống  | 03 | Tóm tắt, tổng kết. | Câu hỏi của học sinh | Máy tính, máy chiếu |
| 8 | Tổ chức thực tập: Nêu yêu cầu thực tậpHướng dẫn sử dụng bảng kiểmChia nhóm thực tập | 01 | Hướng dẫn. | Nghe, hiểu.Chia 2 nhóm. | Bảng kiểm, dụng cụ, mô hình. |
| 1. **HƯỚNG DẪN THƯỜNG XUYÊN**
 |
|  | Hướng dẫn SV thực hành theo bảng kiểmXem video | 120 | Quan sát, hướng dẫn, chỉnh sửa những động tác sai.Kiểm tra, đánh giá SV.Phát video | SV thực hành theo nhóm tiến hành theo quy trình, SV khác quan sát, nhận xét theo bảng kiểm. Hoặc quay sản phẩm thực hiện vào điện thoại, cuối giờ nộp cho GVXem video | Bảng kiểm, dụng cụ, người đóng thếVideo |
| 1. **HƯỚNG DẪN KẾT THÚC**
 |
|  | Tổng kết, lượng giá, giải đáp thắc mắc | 15 | Mời 1 SV thực hành lại toàn bộ quy trình hoặc xem sản phẩm quay video khi SV thực hànhBổ sungGiải đáp thắc mắc của SVNhận xét buổi họcGiao bài tập về nhà chuẩn bị cho bài học tiếp theo. | Quan sát, nhận xétNghe, hiểuĐưa ra câu hỏi thắc mắc (nếu có)Đọc trước bài .... | Bảng kiểm, dụng cụ, người đóng thếĐiện thoại. |

**IV. TỰ ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Về nội dung** | **Về phương pháp** | **Về phương tiện đồ dung** | **Về thời gian** | **Về sinh viên** |
|  |  |  |  |  |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Ban Giám hiệu** | **Trưởng Bộ môn****Vũ Đình Tiến** | **Người soạn bài****Lê Thị Kim Thoa** |

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Bộ Y tế (2001). *Điều dưỡng cơ bản*, Nhà xuất bản Y học
2. Cao đẳng Y tế Bạch Mai. (2015). *Bảng kiểm Quy trình kỹ thuật điều dưỡng*
3. Cao đẳng Y tế Bạch Mai. (2018). *Giáo trình Điều dưỡng cơ sở*
4. Đỗ Đình Xuân (2007). *Điều dưỡng cơ bản.* Nhà xuất bản Y học. Tập 1, 2
5. Đỗ Đình Xuân, Trần Thị Thuận (2010). *Hướng dẫn thực hành 55 Kỹ thuật điều dưỡng cơ bản*. Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.
6. Đỗ Đình Xuân, Trần Thị Thuận (2013). *Kỹ năng thực hành điều dưỡng*.Nhà xuất bản Y học. Tập 1, 2
7. Trần Thúy Hạnh, Lê Thị Bình, Vũ Đình Tiến (2017). *Điều dưỡng cơ bản và nâng cao*. Nhà xuất bản Y học.
8. Trần Thị Thuận (2007). *Điều dưỡng cơ bản*. Nhà xuất bản Y học. Tập 1, 2
9. Ruth F. Craven, Comtances. Hirnle (2005). *Fundamentals of Nursing*. Lippincort William (5th).

 **ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT**

*Tên bài học:* ***KỸ THUẬT TIÊM BẮP NÔNG***

**1. Chuẩn bị**

**1.1 Chuẩn bị người bệnh**

*Nhận định đúng người bệnh:*

*Nhận định tình trạng:*

*Thông báo, giải thích và động viên người bệnh*

**1.2. Chuẩn bị điều dưỡng**

Trang phục đầy đủ và rửa tay thường quy

**1.3. Chuẩn bị dụng cụ**

***\**** *Dụng cụ vô khuẩn*

*\* Dụng cụ sạch*

*\* Các dụng cụ khác*

**2.Bảng kiểm**

**BẢNG KIỂM**

**TIÊM BẮP NÔNG**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH** | **THÀNH THẠO** | **CÓ LÀM** | **KHÔNG LÀM** |
| **I** | **CHUẨN BỊ** |  |  |  |
|  | **Chuẩn bị người bệnh:**Thực hiện 5 đúng - Nhận định tình trạng người bệnh |  |  |  |
|  | Thông báo và giải thích cho NB về KT sẽ làm. Động viên NB để NB hợp tác trong suốt quá trình.Thông báo thuốc tiêm.  |  |  |  |
|  | Điều dưỡng phải có đầy đủ trang phục y tế Rửa tay thường quy |  |  |  |
|  | **Chuẩn bị dụng cụ:** * + Dụng cụ vô khuẩn: bơm kim tiêm, kim lấy thuốc, gạc bẻ ống thuốc, hộp đựng bông (2 hộp), khay chữ nhật, khăn trải khay, ống cắm kẹp, kẹp Kocher
	+ Dụng cụ khác: dụng cụ đựng chất thải (khay hạt đậu, hộp đựng vật sắc nhọn, xô đựng rác), khay chữ nhật, cồn 700, dung dịch sát khuẩn tay nhanh.
	+ Hộp chống shock, thuốc theo y lệnh, nước cất, phiếu (sổ) thuốc
 |  |  |  |
| **II** | **TIẾN HÀNH KỸ THUẬT** |  |  |  |
|  | Kiểm tra thuốc Sát khuẩn đầu ống thuốc, bẻ đầu ống thuốc bằng gạc vô khuẩn (hoặc cậy lọ thuốc, sát khuẩn) |  |  |  |
|  | Pha thuốc (nếu có) Hút thuốc vào bơm tiêm, thay kim tiêm, đuổi khí đúng kỹ thuật, đặt bơm kim tiêm vào khay |  |  |  |
|  | Cho người bệnh nằm hoặc ngồi - Xác định vị trí: - Ở tay: cơ đenta hoặc cơ tam đầu mặt ngoài cánh tay- Ở đùi: cơ tứ đầu đùi (1/3 giữa mặt trước ngoài đùi) |  |  |  |
|  | SK vị trí tiêm từ trong ra ngoài theo hình xoáy ốc 2 lần |  |  |  |
|  | ĐD sát khuẩn tay, cầm bơm tiêm đuổi khí lại (nếu cần). Động viên người bệnh |  |  |  |
|  | **Đâm kim:** Một tay căng da, một tay cầm bơm tiêm đâm kim nhanh chếch 60 - 900 so với mặt da |  |  |  |
|  | Rút thử nòng bơm tiêm xem có máu không |  |  |  |
|  | **Tiêm thuốc:** Bơm thuốc từ từ đến khi hết, hỏi cảm giác của NB trong khi tiêm. Quan sát vị trí tiêm và sắc mặt NB. |  |  |  |
|  | **Rút kim:** rút kim nhanh, kéo chệch da - Đặt và giữ bông khô lên nơi tiêm đến khi hết chảy máu. |  |  |  |
|  | Giúp NB về tư thế thoải mái. Theo dõi và đánh giá NB sau khi thực hiện KT. Dặn người bệnh những điều cần thiết. |  |  |  |
|  | Thu dọn dụng cụ - Rửa tay - Ghi phiếu chăm sóc điều dưỡng. |  |  |  |

**Phụ lục 2: MẪU PHIẾU CHĂM SÓC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Bệnh viện:.........Khoa:................ | PHIẾU CHĂM SÓC | MS …………Số vào viện:... |

Họ tên người bệnh:...........................................................................................Tuổi:....................Nam/ Nữ................................

Số giường:...............................................................................Buồng:..........................................................................................

Địa chỉ:……………………………………………………………………………….………………………………………….

Chẩn đoán: ....................................................................................................................................................................................

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Ngày/ tháng** | **Diễn biến** | **Xử trí chăm sóc/** **Đánh giá** | **Ký tên** |
|  |  |  |  |

**HƯỚNG DẪN TỰ HỌC**

**Danh sách giảng viên tham gia giảng dạy, cố vấn học tập và quản lý phòng tự học:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  | **Họ và tên** | **Số ĐT** | **Địa chỉ Email** |
| ***Giảng tại phòng thực hành*** |  |  |
|  | Ths. Vũ Đình  | Tiến | 0912378570 | Vudinhtienybm@gmail.com |
|  | Ths. Nguyễn Quỳnh  | Châm | 0962461181 | Chamquynh881@yahoo.com |
|  | Ths. Nguyễn Hoàng  | Chính | 0902196985 | chinhnh@hotmail.com |
|  | CN. Đoàn Văn  | Chính | 0974721412 | Doanvanchinh88@gmail.com |
|  | CN. Lê Thị Kim  | Thoa | 0982071381 | lethikimthoacdybm@gmail.com |
| ***Cố vấn học tập*** |  |  |
|  | Ths. Vũ Thị Mai  | Hoa | 0915432125 | Hoahanhtung@yahoo.com.vn |
| ***Quản lý phòng tự học*** |  |  |
|  | CN. Đinh Thị Thu  | Hương | 0912423463 | Dinhhuong.coi79@gmail.com |

**1. Chuẩn bị**

* Nghiên cứu Giải phẫu – Sinh lý phần có liên quan đến bài học tiêm bắp nông
* Nghiên cứu tài liệu, nghiên cứu tình huống và trả lời các câu hỏi theo yêu cầu của giáo viên trong các tình huống. (Sử dụng giấy A1 hoặc A0 để trả lời câu hỏi, Viết tên SV trong nhóm vào giấy A1 hoặc A0)
* Xem video các kỹ thuật điều dưỡng, nghiên cứu bảng kiểm để tìm ra bước quan trọng, bước khó, bước dễ sai lỗi, tai biến.
* Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học và học nhóm.
* Mạnh dạn liên hệ với giảng viên (cố vấn học tập) để được tư vấn, hỗ trợ về vấn đề tự học, tự nghiên cứu qua các địa chỉ Email, gọi điện ...
* Gửi sản phẩm tự học đến địa chỉ Email: SPTH\_KTDD\_MĐ5@gmail.com. Tiêu đề: KTDD\_MĐ5.10
* Chuẩn bị các phương tiện trình bày, thảo luận nhóm khi đến lớp (bài chiếu slide hoặc bài viết ra giấy A1 hoặc A0)
* Phân công người trình bày (luân phiên nhau).

**2. Nghiên cứu tình huống lâm sàng.**

 Người bệnh Nguyễn Thị H, 30 tuổi cân nặng 55 kg, đang nằm điều trị tại khoa Nội Hô hấp với chẩn đoán: Tràn dịch màng phổi do lao. Bệnh nhân đã được chọc dịnh xét nghiệm màu vàng chanh và sinh thiết màng phổi là xét nghiệm mô bệnh học, người bệnh có chỉ định dùng thuốc kháng sinh điều trị lao màng phổi, người bệnh đã được tiêm thuốc này ngày thứ 3:

 Streptomycin 1g x 1 lọ tiêm bắp

**3. Yêu cầu giải quyết các vấn đề của tình huống**

**Câu 1:** Em hảy nêu định nghĩa, chỉ định, chống chỉ định của kỹ thuật tiêm bắp nông?

**Câu 2:** Em hãy xác định vị trí tiêm bắp nông (có minh hoạ bằng hình ảnh và giải thích). Em hãy chuẩn bị dung cụ để thực hiện kỹ thuật?

**Câu 3:** Anh/ chị hãy nêu các tai biến có thể xảy ra khi thực hiện kỹ thuật tiêm bắp nông cho NB, cách phát hiện, đề phòng và xử trí các tai biến đó như thế nào?

**Câu 4:** Sau khi tiêm bắp nông người bệnh H có biểu hiện khó thở, vã mồ hôi, mạch nhanh nhỏ, huyết áp thấp 90/60 mmHg. Theo em bệnh nhân H có thể đã bị tai biến nào? Cách xử trí?

**Câu 5:** Anh/chị hãy thực hiện giao tiếp với NB? Anh/ chị hãy thiết lập điều kiện an toàn và các yêu cầu để thực hiện kỹ thuật tiêm bắp nông cho NB?

**Câu 6:** Anh/chị hãy đọc bảng kiểm, xem video, đăng ký phòng tự học tiền lâm sàng để tiến hành kỹ thuật tiêm bắp nông?

**4. Yêu cầu chuẩn bị cho thực hiện kỹ thuật**

* Nhận xét, đánh giá về quy trình kỹ thuật và video
* Chỉ ra các bước quan trọng của QTKT
* Chỉ ra những thao tác khó, khó thực hiện được sau khi xem video.
* Chỉ ra những bước dễ sai lỗi gây tai biến hoặc cho kết quả không chính xác.
* Tự học tại phòng thực hành tự học
* Viết báo cáo

**5. Thao tác các bước của quy trình**

- Tự học tại phòng thực hành tự học

**6. Viết báo cáo và gửi sản phẩm tự học**

Gửi sản phẩm tự học đến địa chỉ Email: SPTH\_KTDD\_MD5@gmail.com. Tiêu đề: KTDD\_MD5.10